

Đề kiểm tra 1 tiết học kì 2 môn Giáo dục công dân lớp 11 - Đề 4

Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1: Giả sử em nhìn thấy một ô tô đang vận chuyển động vật quý hiếm đi tiêu thụ, em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Không quan tâm vì đó là việc của cơ quan kiểm lâm
- B. Báo với cơ quan kiểm lâm
- C. Lặng lẽ theo dõi việc làm của họ
- D. Ngăn chặn không cho họ vận chuyển

Câu 2: Vào dịp hè, gia đình H tổ chức đi biển. Sau khi ăn uống xong, H nhanh nhẹn nhặt rác thải của gia đình cho vào túi ni-lông rồi sau đó ném xuống biển. Em nhận xét gì về việc làm đó?

- A. Là việc làm bình thường không cần quan tâm
- B. Là việc làm cần được khuyến khích vì có ý thức bảo vệ môi trường
- C. Là việc làm thực hiện đúng quy định về vệ sinh nơi công cộng
- D. Là việc làm cần phê phán vì làm hủy hoại môi trường

Câu 3: Thấy bạn A rửa tay xà phòng rất mạnh, nước chảy tràn đầy chậu và ra ngoài, em sẽ chọn cách ứng xử nào?

- A. Không can thiệp vì đó là việc riêng của bạn
- B. Góp ý và nhắc nhở bạn nên sử dụng hợp lí
- C. Tắt ngay vòi nước vì nước chảy quá nhiều
- D. Thông báo với thầy cô giáo chủ nhiệm

Câu 4: Khi phát hiện nhà máy sản xuất phân đạm xả nước thải chưa được xử lí xuống dòng sông bên cạnh nhà máy, em sẽ?

- A. Lờ đi, coi như không biết
- B. Báo cho cơ quan công an
- C. Ngăn chặn việc xả thải ra môi trường
- D. Đến gặp giám đốc nhà máy để đe dọa

Câu 5: Khi đi chơi công viên, em thấy một nhóm bạn xả rác bừa bãi. Em sẽ làm gì?

- A. Không can thiệp, vì đó là việc làm bình thường
- B. Nhắc nhở, góp ý với họ phải dọn và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ
- C. Chụp ảnh và bêu xấu họ trên facebook

D. Quát mắng cho họ sợ để họ ra khỏi công viên

Câu 6: Nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo ở nước ta là

- A. Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện
- B. Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài
- C. Phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
- D. Giữ gìn, phát triển và truyền bá văn minh nhân loại

Câu 7: Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục nhằm

- A. Đảm bảo quyền học tập suốt đời của công dân
- B. Tạo mọi điều kiện để người nghèo có cơ hội được học tập
- C. Tạo môi trường cho công dân nâng cao nhận thức
- D. Đáp ứng nhu cầu học tập của công dân

Câu 8: Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách giáo dục và đào tạo ở nước ta là

- A. Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài
- B. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo
- C. Nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hóa
- D. Nâng cao hiệu quả của hoạt động khoa học và công nghệ

Câu 9: Nhà nước huy động mọi nguồn lực để phát triển giáo dục và đào tạo là thực hiện nội dung của phương hướng?

- A. Mở rộng quy mô giáo dục
- B. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục
- C. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục
- D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục

Câu 10: Nhà nước tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế về giáo dục là nhằm

- A. Tiếp cận chuẩn mực giáo dục tiên tiến của thế giới
- B. Mở rộng quy mô giáo dục
- C. Đa dạng hóa các hình thức giáo dục
- D. Mở rộng quan hệ giao lưu quốc tế

Câu 11: Nội dung nào dưới đây thuộc phương hướng của chính sách giáo dục và đào tạo nước ta?

- A. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế
- B. củng cố và tăng cường quan hệ với các nước
- C. Xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ
- D. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo

Câu 12: Phát triển giáo dục là sự nghiệp của

- A. Nhà nước và của toàn dân
- B. Đảng và Nhà nước
- C. Bộ Giáo dục và Đào tạo
- D. Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo

Câu 13: Nhà nước có chính sách đúng đắn trong việc phát triển, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân tài là nhằm

- A. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo
- B. Ưu tiên đầu tiên cho giáo dục
- C. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục
- D. Mở rộng quy mô giáo dục

Câu 14: Muốn nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, chúng ta phải

- A. Thực hiện giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học
- B. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục
- C. Tăng cường hợp tác quốc tế và giáo dục
- D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục

Câu 15: Đa dạng hóa các loại hình trường lớp và các hình thức giáo dục là nội dung cơ bản của phương hướng nào dưới đây?

- A. Mở rộng quy mô giáo dục
- B. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục
- C. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục
- D. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục

Câu 16: Đảng và Nhà nước ta coi giáo dục và đào tạo là

- A. Yếu tố quyết định để phát triển đất nước
- B. Nhân tố quan trọng trong chính sách của Nhà nước
- C. Chính sách xã hội cơ bản
- D. Quốc sách hàng đầu

Câu 17: Thực hiện tốt phương hướng cơ bản của chính sách giáo dục và giáo dục sẽ góp phần vào việc

- A. Thúc đẩy phát triển kinh tế của đất nước
- B. Thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

C. Đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân

D. Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của đất nước

Câu 18: Phương hướng nào dưới đây của chính sách giáo dục và đào tạo mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của sự nghiệp giáo dục nước ta?

A. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo

B. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục

C. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục

D. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục

Câu 19: Để người học tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, chính sách giáo dục và đào tạo nước ta đề ra phương hướng nào dưới đây?

A. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục

B. Mở rộng quy mô giáo dục

C. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo

D. Đổi mới nội dung và phương hướng dạy học

Câu 20: Nhà nước thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn là thể hiện

A. Chu trương giáo dục toàn diện

B. Công bằng xã hội trong giáo dục

C. Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục

D. Sự quan tâm đến giáo dục và đào tạo

Câu 21: Nền quốc phòng và an ninh nước ta là

A. Nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân

B. Nền quốc phòng toàn dân vững mạnh

C. Nền quốc phòng và an ninh nhân dân

D. Nền quốc phòng khu vực

Câu 22: Lực lượng nòng cốt để bảo vệ Tổ quốc là

A. Đảng và Nhà nước

B. Toàn dân

C. Đảng, Nhà nước và nhân dân

D. Quân đội nhân dân, công an nhân dân

Câu 23: Kết hợp quốc phòng với an ninh, đó là kết hợp sức mạnh của

A. Lực lượng và thể trận quốc phòng với lực lượng và thể trận an ninh

B. Lực lượng quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân

C. Lực lượng quốc phòng an ninh

D. Lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân

Câu 24: Pháp luật quy định củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh quốc gia là nhiệm vụ của

- A. Công an nhân dân
- B. Quân đội nhân dân
- C. Toàn dân
- D. Công dân

Câu 25: Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong các nội dung của chính sách?

- A. Dân số
- B. Văn hóa
- C. Quốc phòng và an ninh
- D. Đối ngoại

Câu 26: Nội dung nào dưới đây đúng khi nói về sức mạnh dân tộc?

- A. Sức mạnh của văn hóa tinh thần và vật chất của dân tộc
- B. Sức mạnh của khoa học và công nghệ
- C. Sức mạnh của hệ thống chính trị
- D. Sức mạnh của quân sự

Câu 27: Yếu tố có ý nghĩa quyết định sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc là?

- A. Sức mạnh dân tộc
- B. Sức mạnh thời đại
- C. Sức mạnh của Đảng và Nhà nước
- D. Sức mạnh của quốc phòng, an ninh

Câu 28: Việc làm nào dưới đây không thực hiện đúng nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc?

- A. Đăng kí nghĩa vụ khi đến tuổi
- B. Không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ
- C. Tham gia tập luyện quân sự ở trường học
- D. Tham gia tuần tra ban đêm ở địa bàn dân cư

Câu 29: Kết hợp kinh tế- xã hội với quốc phòng, an ninh là

- A. Thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- B. Các thế lực thù địch luôn tìm cách chống phá Nhà nước
- C. Nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội
- D. Các thế lực đang thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”

Câu 30: Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với chiến lược quốc phòng và an ninh là biểu hiện của

- A. Kết hợp kinh tế - xã hội với lực lượng quốc phòng
- B. Kết hợp kinh tế - xã hội với an ninh nhân dân

- C. Kết hợp kinh tế - xã hội với thể trận an ninh
- D. Kết hợp kinh tế - xã hội với an ninh, quốc phòng

Câu 31: Anh B tích cực tham gia hoạt động bảo vệ an ninh tại nơi cư trú. Điều này thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

- A. Nêu cáo tình thần cảnh giác trước mọi thủ đoạn của kẻ thù
- B. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân
- C. Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự
- D. Sẵn sàng tham gia các hoạt động an ninh và quốc phòng

Câu 32: Ông A là cán bộ xã nhưng ông lại không muốn con trai mình phải thực hiện đăng lí nghĩa vụ quân sự. Nếu là người thân trong gia đình ông A, em sẽ khuyên ông A như thế nào?

- A. Chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự
- B. Nên cho con đi học để không phải tham gia nghĩa vụ quân sự
- C. Gặp ban chỉ huy quân sự huyện giúp đỡ
- D. Không đăng kí nghĩa vụ quân sự

Câu 33: Anh trai của T có giấy gọi nhập ngũ, nhưng bố mẹ của T không muốn con đi bộ đội nên đã bàn với nhau tìm cách xin cho anh ở lại. Biết được điều này, T nên ứng xử theo cách nào dưới đây để thực hiện trách nhiệm công dân của mình?

- A. Coi như không biết vì đây là việc của bố mẹ
- B. Nói chuyện với bố mẹ để bố mẹ hiểu được trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc của công dân
- C. Đồng ý với việc làm đó của bố mẹ
- D. Tìm cách ngăn cản việc làm của bố mẹ

Câu 34: Anh A có hành vi câu kết với người nước ngoài, phát tán tài liệu nói xấu Nhà nước. Hành vi của anh A là

- A. Phản bội Tổ quốc
- B. Lật đổ chính quyền nhân dân
- C. Xâm phạm an ninh quốc gia
- D. Cung cấp bí mật Nhà nước cho nước ngoài

Câu 35: H tình cờ phát hiện một nhóm người lợi dụng việc góp ý sửa đổi Hiến pháp để tuyên truyền chống phá Nhà nước. H cần chọn cách làm nào dưới đây?

- A. Không quan tâm vì đó là việc của người lớn
- B. Khuyên họ không nên tuyên truyền

C. Bí mật theo dõi

D. Báo cáo cơ quan công an

Câu 36: Chính sách đối ngoại có vai trò

A. Tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới đất nước.

B. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội

C. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

D. Nâng cao vị thế nước ta trên thế giới

Câu 37: Chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?

A. Tôn trọng, độc lập, tự do, bình đẳng

B. Bình đẳng, tự do, tự nguyện

C. Tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi

D. Chủ động, tích cực, trách nhiệm

Câu 38: Một trong những phương hướng của chính sách đối ngoại ở nước ta là

A. Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế

B. Nâng cao vị thế của nước ta trên thế giới

C. Tạo điều kiện quốc tế thuận lợi để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

D. Nâng cao tinh thần, tự chủ trong quan hệ quốc tế

Câu 39: Một trong những nhiệm vụ của chính sách đối ngoại ở nước ta là

A. Giữ vững môi trường hòa bình

B. Chủ động tạo ra môi quan hệ quốc tế thuận lợi để đưa đất nước ta hội nhập

C. Đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại

D. Tích cực hội nhập kinh tế quốc tế

Câu 40: Đẩy mạnh hoạt động kinh tế đối ngoại là nhằm

A. Tích cực tham gia vào các diễn đàn và hoạt động của thế giới

B. Sẵn sàng đối thoại với các nước về vấn đề kinh tế

C. Mở rộng hợp tác về kinh tế

D. Phát huy nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

Đáp án **Đề kiểm tra 1 tiết học kì 2 môn Giáo dục công dân lớp 11 - Đề 4**

1-B	2-D	3-B	4-B	5-B	6-B
7-B	8-B	9-B	10-A	11-D	12-A
13-A	14-A	15-C	16-D	17-D	18-C
19-C	20-B	21-A	22-D	23-A	24-C
25-C	26-A	27-A	28-B	29-A	30-D
31-D	32-A	33-B	34-A	35-D	36-A
37-C	38-A	39-A	40-D		

